TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2026/QĐCNTTLH	*Phú Thọ, ngày 10 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Chúc Văn Q và chị Nguyễn Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2025 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là anh Chúc Văn Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải giữa:

+ *Người khởi kiện*: Anh **Chúc Văn Q**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khu 2, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Khu 1, xã C, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Chúc Văn Qvà chị Nguyễn Thị C.

- *Về con chung:* Anh Chúc Văn Q và chị Nguyễn Thị C đều xác nhận có 01 con chung, tên là: Chúc Hải Đ, sinh ngày 31/5/2024 (Hiện con chung đang ở cùng chị

C). Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận: Chị C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Chúc Hải Đ. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 01 tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng, kể từ tháng 01 năm 2026 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động tự túc được hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác:* Anh Chúc Văn Q và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 3 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn